TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 37/2019/QĐST-DS	*Thuận An, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Huy Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Huỳnh Ngọc Sương
- Bà Lê Thị Nguyệt

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ dân sự thụ lý số 160/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 7 năm 2019.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về giải quyết vụ án và các thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phan Vĩnh Đ, sinh năm 1989; nơi thường trú: 49/3B khu phố T, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: bà Châu Bích H, sinh năm 1966; nơi thường trú: 49/3B khu phố T, phường T, thị xã A, tỉnh Bình Dương- là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 13/8/2019).

Bị đơn: Ông Dương Văn H, sinh năm 1963; nơi thường trú: 57/11 Chu Văn An, Phường 12, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh; trú tại: Số nhà B195C khu phố P, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị N, sinh năm 1959; trú tại: Số nhà B195C khu phố P, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Dương.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Dương Văn H và bà Phạm Thị N có trách nhiệm trả cho ông Phan Vĩnh Đ số tiền mua bán đất là 200.000.000 đồng (hai trăm triệu đồng).

- Sau khi ông H và bà N trả số tiền trên, ông Phan Vĩnh Đ có trách nhiệm trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số CO 959756 số vào sổ cấp GCN CS09927 do Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Bình

Dương cấp ngày 27/02/2019 đối với thửa đất số 955, tờ bản đồ số 7, diện tích 89,6m2, tọa lạc tại khu phố P, phường N, thị xã A, tỉnh Bình Dương cho ông Dương Văn H.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm thanh toán thì còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

2. Về án phí sơ thẩm:

Bị đơn tự nguyện chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn tự nguyện chịu 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0035656 ngày 11/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THADS thị xã Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Chánh án (để báo cáo);
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Cao Huy Cường